

ボランティアによる日本語教室のご案内

にほんご Class Map



Japanese Language Classes by Volunteers in Kitakyushu

この冊子は、2020年の情報を掲載しています。時間・場所・連絡先が変更になることがありますので、北九州国際交流協会のホームページ (www.kitaq-koryu.jp) で内容を確認してから連絡してください。

The information in this brochure is accurate as of 2020. Details such as time, place, contact number etc. are subject to change. Changes in circumstances after the time of publication may impact the accuracy of the published information. Please confirm information relevant to you on our website(www.kitaq-koryu.jp) before contacting classes.

本冊子上刊登的是2020年各日语教室的相关信息。具体上课时间、地点、负责人的联系方式等如有变动，请在北九州国际交流协会的主页上确认最新信息后与我们联系。

이 책자는 2020 년의 정보를 게재하고 있습니다. 시간, 장소, 연락처가 변경될 수도 있으므로 기타큐슈 국제교류협회의 홈페이지 (www.kitaq-koryu.jp) 에서 확인 후에 연락해 주시기 바랍니다.

Cuốn sách này các thông tin được ấn hành vào năm 2020, nên thời gian, địa điểm, liên hệ có thay đổi. Để xác định lại nội dung quý vị có thể vào Home Page (www.kitaq-koryu.jp) của Hiệp Hội giao lưu quốc tế Kitakyushu rồi hãy liên hệ tới.

北九州全体図

Kitakyushu Map

この地図にある01～17の番号は、日本語教室の場所です。
The locations marked by the numbers 01 to 17 indicate where Japanese language classes are held.



- 01 とりあえず日本語 (小倉北)
Torieazu Nihongo ▶ P.3
- 02 ママとパパのためのにほんご教室 in こくら
Japanese language Class for Mums and Dads in Kokura ▶ P.5
- 03 にほんごひろば小倉教室
Nihongo Hiroba for Kids (Kokura Class) ▶ P.7
- 04 小倉南日本語教室 KONAN JLC
Kokuraminami Japanese Class KONAN JLC ▶ P.9
- 05 GYC にほんごっちゃ☆
GYC Japanese Class ☆ ▶ P.11
- 06 しもそね日本語教室
Shimosone Japanese Class ▶ P.13
- 07 戸畑日本語教室「あやめ」
Tobata Japanese Class "AYAME" ▶ P.15
- 08 わかまつ にほんごきょうしつ
Wakamatsu Japanese Class "Kappa-Juku" ▶ P.17
- 09 学研ボランティアの会「日本語会話サークル」
Gakken Volunteer Association (Japanese Conversation Circle) ▶ P.19
- 10 国際交流村にほんご教室
International Village Japanese Class ▶ P.21
- 11 日本語談話室
Nihongo Danwashitsu ▶ P.23
- 12 ママとパパのためのにほんご教室 in くろさき
Japanese language Class for Mums and Dads in Kurosaki ▶ P.25
- 13 にほんごひろば黒崎教室
Nihongo Hiroba for Kids (Kurosaki Class) ▶ P.27
- 14 ジャスミン
Jasmine ▶ P.29
- 15 草の根国際交流「ひみこの会」
Grassroots International Group "HIMIKO" ▶ P.31
- 16 国際交流ボランティア「結の会」
International Exchange Volunteers "YUI no KAI" ▶ P.33
- 17 国際交流ボランティアグループ RISING
International Volunteer Group RISING ▶ P.35

凡例

- 高速道路・有料道路
Highway / Toll roads
- JR
JR Railway Lines
- 北九州市モノレール
Kitakyushu Monorail
- 筑豊電鉄
Chikuho Electric Railroad



Facebook <https://www.facebook.com/toriaezunihongo>
ブログ <http://toriaezunihongo.blog.fc2.com>

たいしや
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

だれ かんげい
誰でも歓迎

All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

あじあしょく ちゅうしん
アジア諸国を中心に、これまで延べ20カ国以上の学習者が集まった、多国籍
ぶんか した きょうしつ
文化に親しめる教室。

With a general focus on Asian countries, we take pride in being a class that brings together cultures from many countries. We have till now taught students from more than 20 different countries.

到目前为止，曾有以亚洲国家为主的20多个国家的人士聚集在这里学习日语。这是一个可以亲密接触多国文化的日语教室。

아시아 각국을 중심으로 현재까지 약 20개국 이상의 학생이 모여 다국적 문화를 즐길 수 있는 교실

Phần lớn là các học viên Châu Á, cho tới nay số học viên có khoảng trên 20 quốc gia đã hội tụ tới lớp học thân thiện đa văn hóa và đa quốc tịch này.

かつどうしやかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용

Giới thiệu về các hoạt động

かいさいにちじ
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

すいようび 18:30 ~ 20:00 (第5水曜日は休み)
水曜日 18:30 ~ 20:00 (第5水曜日は休み)
祝日、5月の連休、お盆 (8/13 ~ 8/15 頃)、年末年始は休み

Wednesday 6:30pm - 8:00pm (Closed on the 5th Wednesday of the month)
Holidays: National Holidays, Golden Week, Obon Holiday (August 13-15), Year End and New Year Holidays

星期三 18:30 - 20:00 (第5周星期三休息)
节假日、5月份的黄金周、盂兰盆节 (8/13-8/15)、年末年初等休息

수요일 18:30 - 20:00 (제5주 수요일 휴무)
경축일, 골든위크, 오봉 (8/13 ~ 8/15 경), 연말연시는 휴무

Thứ tư 18:30 - 20:00 (Nghỉ vào thứ tư tuần thứ 5 của tháng)
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, Vu lan(vào khoảng 13/8 - 15/8) và nghỉ Tết

かいじやう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

きたきゅうしゅう し りつしやうがいがくしゅうそうごう せ ん たー
北九州市立生涯学習総合センター

General Lifelong Learning Center
北九州市立生涯学习综合中心会议室
기타큐슈시립 평생학습종합센터 회의실
Kitakyushushiritsu Shogai Gakushu Sogo Senta

こくらきたく だいもん ちやうめ
小倉北区大門 1 丁目 6 - 4 3
6-43 Daimon 1 Chome, Kokurakita-ku

ちよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

にしこくらえき から歩いて 10 分

10 minute walk from JR Nishikokura Station
JR 「西小倉」 站步行 10 分钟
JR 「니시고쿠라」 역에서 도보 10 분
Từ ga JR Nishikokura đi bộ tới 10 phút

がくしゅうしや さんか ひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

100 円 (資料・コピー代)

¥ 100 per class (cost for printing/materials etc.)
100 日元 (资料、复印费)
100 엔 (자료・복사비)
Phí tài liệu, phí copy 100 yên

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●池田 Mr. Ikeda ●TEL.090-3304-2674

●E-mail: phiinuy@yahoo.co.jp ●E-mail: phiinuy2129@gmail.com

ママとパパのためのにほんご教室 in こくら

Japanese language Class for Mums and Dads in Kokura



<http://www.kitaq-koryu.jp/study/>

対象者
Target Participants
面向对象
대상자
Đối tượng

学生不可（詳しくはお問い合わせください）

Not Available for Exchange Students (Please contact us for more details)

学生除外（请咨询具体情况）

학생 불가（자세한 사항은 문의 바랍니다）

Không dành cho học sinh（Để biết thông tin chi tiết xin vui lòng liên lạc tới）

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

生活の中で必要な日本語、すぐ使えるフレーズを勉強します。「日本語を勉強したいけど小さい子どもがいるから教室に通うのが大変！」という方も、託児があるので子ども連れでも安心して参加できます。

Important everyday Japanese, frequently used phrases. Childcare facility is available during class hours.

学习日常生活用语和可以立即使用的短语等。本日语教室有托儿服务，家里有小宝宝需要照顾的人士也可以放心的带着宝宝一起来参加学习。

생활 속에서 필요한 일본어, 즉시 사용할 수 있는 관용구를 공부합니다. 「일본어를 공부하고 싶은데 아이가 어려서 교실에 다니기 어려워요!」라고 생각하고 계시는 분도 탁아가 가능하므로 안심하고 참가하실 수 있습니다.

Học tiếng Nhật cần thiết cho đời sống thường nhật và những từ ngữ có thể vận dụng được ngay. Có người nói rằng "Tôi rất muốn học tiếng Nhật, nhưng vì có con nhỏ, nên khó mà đi học được". Các bạn yên tâm, có dịch vụ giữ trẻ, hãy mang con tới tham gia lớp học cùng với chúng tôi.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

金曜日 10:30 ~ 12:00
祝日、5月の連休、年末年始、8月は休み

Friday 10:30am - 12:00pm
Holidays: National Holidays, Golden week, Year end and New Year Holidays, whole of August

星期五 10:30 - 12:00
节假日、5月份的黄金周、年末年初、8月份等休息

금요일 10:30 - 12:00
경축일, 5월 연휴, 연말연시, 8월은 휴무

Thứ sáu từ 10:30 - 12:00
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, nghỉ Tết và kỳ nghỉ dài vào tháng 8

会場
Where
会場
장소
Hội trường

北九州市立子育てふれあい交流プラザ
Kitakyushu Children's Activities Plaza "Genki-no-mori"
北九州市立 育児交流广场
기타큐슈시립 고소다테후레이아 교류플라자
Kitakyushu Shiritsu Kosodate Fureai Koryu Puraza

小倉北区浅野3丁目8-1 AIM 3階
AIM3F, 8-1 Asano 3chome, Yahata-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 小倉駅から徒歩 5 分

5 minute walk from JR Kokura Station

JR 「小倉」 站步行 5 分钟

JR 「고쿠라」 역에서 도보 5 분

Từ ga JR Kokura đi bộ tới khoảng 5 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

無料

Free

免费

무료

Miễn phí

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

1 回 5 0 0 円

¥ 500 per visit

1 次 500 日元

1 회 500 엔

1 lần 500 yên

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●(公財)北九州国際交流協会 ●TEL.093-643-5931

●E-mail:kia@kitaq-koryu.jp (日・English・中文・한글・Tiếng Việt)

にほんごひろば小倉教室

Nihongo Hiroba for Kids (Kokura Class)



<http://www.kitaq-koryu.jp/study/>

たいしょうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

しょう ちゅう こうこうせい など (くわ と あ)
小・中・高校生など (詳しくはお問い合わせください)

Elementary, Junior High, High School students etc. (Please contact us for more details)

仅限小学、中学、高中生等 (请咨询具体情况)

초・중・고등학생 등 (자세한 사항은 문의 바랍니다)

Dành cho học sinh cấp I,II,III, v.v. (Để biết thông tin chi tiết xin vui lòng liên lạc tới)

かつどうしょうかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

がっこう しゅくだい ちゅうしん べんきょう
学校の宿題を中心に勉強しています。ゲームをしたり、おしゃべりをしたりしながら、毎週楽しく日本語を勉強しています。

A classroom where students focus on their school homework that is in Japanese. Children have a fun time playing games, talking with each other and learning Japanese every week.

学习内容以学校作业为主。让我们一起通过做游戏、聊天等形式快乐的学习日语。

학교 숙제를 중심으로 공부하고 있습니다. 게임이나 이야기를 통해서 매주 즐겁게 일본어를 학습하고 있습니다.

Chủ yếu học về bài tập của nhà của trường giao cho. Vừa chơi Game vừa nói chuyện, vui vẻ cùng nhau học tiếng Nhật vào mỗi tuần.

かいさいにち
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

かようび
火曜日 16:00 ~ 17:30
しゅくじつ
祝日、5月の連休、年末年始、8月は休み

Tuesday 4:00pm - 5:30pm

Holidays: National Holidays, Golden week, Year end and New Year Holidays, whole of August

星期二 16:00 - 17:30
节假日、5月份的黄金周、年末年初、8月份等休息

화요일 16:00 ~ 17:30
경축일, 5월 연휴, 연말연시, 8월은 휴무

Thứ ba 16:00 - 17:30
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, nghỉ Tết và kỳ nghỉ dài vào tháng 8

かいじょう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

こくらちゅうおうし みんせ ん た
小倉中央市民センター

Kokura Chuo Community Center

小倉中央市民中心

고쿠라 주오시민센터

Kokura Chuo Simin Senta

こくらきたくまけいまち ちようめ
小倉北区堺町 2 丁目 4 - 2 4
4-24 Sakaimachi 2 Chome, Kokurakita-ku

ちよりえき ば すてい
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

にしてつ ば すていすなつ と ほ ふん
西鉄バス停砂津から徒歩 2 分

2 minute walk from Nishitetsu Sunatsu Bus Stop

西铁巴士「砂津」站步行 2 分钟

니시데쓰 「스나쓰」 버스정류장에서 도보 2 분

Từ trạm xe buýt Nishitetsu Sunatsu đi bộ tới 2 phút

がくしゅうしゃ さん か ひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

むりょう
無料

Free

免费

무료

Miễn phí

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ き
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●(公財)北九州国際交流協会 ●TEL.093-643-5931

●E-mail:kia@kitaq-koryu.jp (日・English・中文・한글・Tiếng Việt)



ブログ konanjlc.blogspot.com

たいしやうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

だれ かんげい
誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

かつどうしやukai
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

かていてき ふん い き ち いきみつちやくがた きやうしつ こ づ かた かんげい
家庭的な雰囲気、地域密着型の教室です。子ども連れの方も歓迎です！
Homely atmosphere in a community based classroom. Parents are welcome to bring along their children.
这是有着浓厚的家庭氛围、并有机会和附近居民近距离交流的日语教室。同时也欢迎带着孩子来上课的人士。
가정적인 분위기의 지역 밀착형 교실입니다. 아이 동반도 환영합니다!
Đây là một lớp học gần gũi tại địa phương với bầu không khí ấm cúng như gia đình. Chúng tôi tiếp đón cả những học viên mang con tới !

かいさいにちじ
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

だい だい どうび
第1～第4土曜日 14:00～16:00
Saturday 2:00pm - 4:00pm (Closed on the 5th Saturday of the month)
星期六 (第1-4周) 14:00 - 16:00
제1주～4주 토요일 14:00 - 16:00
Tuần 1 - tuần 4 Thứ bảy 14:00 - 16:00

かいじやう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

こうとくし めん せん たー
広徳市民センター
Kotoku Community Center
广徳市民中心
고토쿠 시민센터
Kotoku Simin Senta
こくらみなみく とくりき ちょう め
小倉南区徳力6丁目3-2
3-2 Tokuriki 6 Chome, Kokuraminami-ku

ちよりえき ば すてい
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

も の れー る とくりきあらしやまぐちえき ある ふん
モノレール徳力嵐山駅から歩いて5分
5 minute walk from Monorail Tokurikiarashiyamaguchi Station
单轨电车「徳力嵐山口」站步行5分钟
모노레일「도쿠리키아라시아마구치」역에서 도보 5분
Từ ga Tokuriki Arashiyamaguchi đi bộ tới 5 phút loại tàu điện Monorail

がくしゅうしゃ さんか ひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

100円 (資料・コピー代)
¥100 per class (cost for printing/materials etc.)
100 日元 (资料、复印费)
100 엔 (자료・복사비)
Phí tài liệu và phí copy 100 yên

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●こでら Ms. Kodera
●TEL.090-2854-1215 ●E-mail:kitaq.konan.jlc@gmail.com



たいしやうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

とあ
お問い合わせください

Contact us for more details

请咨询具体情况

문의 바람

Hãy liên hệ với chúng tôi

かつどうしやうかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

北九大の学生による日本語教室です。学生ですので、経験年数は短いけれども、若さと熱意で頑張っています。それに、日本語学習のリソースがたくさんあり、アドバイザーがいますので、学習者一人ひとりのニーズに合わせて学習を進めています。また、月見をしたり、年賀状を書いたり年中行事も取り入れながら、皆で楽しく学習しています。飲み会もしますよ！

A Japanese classroom run by Kitakyushu university students. Despite the students' limited experience, the students' youth and enthusiasm makes up for their limited experience. Wide availability of resources and advisors help Japanese learners proceed based on their individual needs. Japanese study is made fun through Tsukimi gatherings, writing New Year's cards, New Year's events and even drinking parties.

这是由北九大的学生组织的日语教室。虽然学生们的社会经验不足，但是大家年轻充满活力。这里有很多日语学习的参考书，还有日语学习顾问。这里会根据每一位学员的要求授课。另外，也会举办赏月、写贺年片、宴会等活动，大家一起快乐的学习日语。

기타큐슈시립대학 학생들로 구성된 일본어 교실입니다. 학생이라 경험은 부족하지만 젊음과 열기로 열심히 하고 있습니다. 그리고 일본어 학습자료도 많이 있고 어드바이저도 있어서, 학습자 각자의 필요에 맞게 학습을 진행하고 있습니다. 또한, 달구경을 하거나 연하장을 쓰는 등 연중행사도 들어가며 모두 즐겁게 학습하고 있습니다. 회식도 합니다!

Về lớp học sinh viên trường Đại học Kitakyushu. Vì là sinh viên nên chưa được trải nghiệm nhiều, nhưng các sinh viên rất siêng năng học tập và khá là trẻ trung. Có rất nhiều cách để học tiếng Nhật, nhưng lớp học này còn có cả tư vấn viên, tư vấn cho học viên và dựa theo nhu cầu học của từng học viên để chúng tôi hỗ trợ học tập hợp với từng học viên.

かいさいにち
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

かようび
火曜日 19:00 ~ 20:45
はるやす なつやす
春休みと夏休みがあります。

Tuesday 7:00pm - 8:45pm
Holidays: Spring / Summer Vacation

星期二 19:00 - 20:45
有春假和暑假

화요일 19:00 - 20:45
봄방학과 여름방학이 있습니다.

Thứ ba từ 19:00 - 20:45
Có nghỉ Xuân và nghỉ Hè.

かいじやう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

きたきゅうしゅう し りつだいがく ごうかん じっしゅうしつ
北九州市立大学 2号館 220 実習室

The University of Kitakyushu, Building 2, Room 220

北九州市立大学 2号館 220 教室

기타큐슈시립대학 2호관 220 실습실

Kitakyushu Shiritsu Daigaku 2 Gokan 220 Jisshushitsu

こくらみなみ く きたがた ちやうめ
小倉南区北方 4丁目 2-1
2-1 Kitagata 4 Chome, Kokuraminami-ku

ちよりえき **バス停**
最寄駅 / 巴士停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

も の れー る けい ばしやうまえき
モノレール競馬場前駅すぐ、もしくは西鉄バス北方・北九州市立大学前バス停
すぐ。

Closest Monorail Station: Keibajo-mae
Closest Bus Stop: Kitagata & Kitakyushu-shiritsu Daigaku-mae (Nishitetsu Bus)

单轨电车「赛马场前」站或西铁巴士「北方 / 北九州市立大学前」站附近

모노레일 「경마장 앞」역에서 바로, 또는 니시테쓰버스 「기타가타・기타큐슈시립대학 앞」 버스정류장에서 바로

Ngay ga Keibajyo-mae loại tàu điện Monorail hoặc là, gần trạm xe buýt Kitagata
Kitakyushu Shiritudaigaku-mae loại xe Nishitetsu Basu

がくしゅうしゃ **さんか ひ**
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

えん こぴー だい ちゃ か し だい
10 円 (コピー代、お茶・お菓子代)

¥ 10 (cost for printing, tea, snacks etc.)

10 日元 (茶、点心、复印费)

10 엔 (복사비, 다과비)

Phí copy, trà và đồ ăn nhẹ 10 yên.

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

とあ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

● **こばやし** Mr. Kobayashi

● TEL.093-964-4259 ● E-mail:nihongo.cha.gyc@gmail.com

しもそね日本語教室 Shimosone Japanese Class



Facebook <https://www.facebook.com/nihongo.minami>

対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

日本語能力試験の勉強を主にしていますが、イベントも多く行っており、みんなとても仲がよいです。ボランティアも募集中ですので、お気軽にお越しください。

Although being a JLPT curriculum oriented class, the many available exchange events have brought everyone close together. Please feel free to join us!

学习内容以“日语能力测试”为主。也会举办各种各样的活动，并且大家的关系非常好。同时招募志愿者，请随时加入我们。

일본어능력시험 공부를 주로 하고 있지만, 이벤트도 다수 개최하고 있어, 참가자 모두가 좋습니다. 자원봉사자도 모집 중이니 부담 없이 방문해 주세요.

Chủ yếu học để thi năng lực tiếng Nhật, hơn nữa còn có rất nhiều sự kiện, mọi người đều rất thân thiết với nhau. Chúng tôi đang tuyển dụng tình nguyện viên, vui lòng liên hệ với chúng tôi.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

土曜日 14:00 ~ 16:30 (第5土曜日は休み)

Saturday 2:00pm - 4:30pm (Closed on the 5th Saturday of the month)

星期六 14:00 - 16:30 (第5周星期六休息)

토요일 14:00 - 16:30 (제5주 토요일 휴무)

Thứ bảy 14:00 - 16:30 (Nghỉ vào thứ bảy tuần thứ 5 của tháng)

会場
Where
会场
장소
Hội trường

田原市民センター

Tahara Community Center

田原市民中心

다하라 시민센터

Tahara Simin Senta

小倉南区田原3丁目16-31
16-31 Tahara 3 Chome, Kokuraminami-ku

J R 日豊本線下曽根駅で下車。駅南口を出て徒歩約10分。
西鉄バス田原新町バス停で下車。徒歩約6分。

Train: Take the JR Nippo Main line, alight at JR Shimosone Station, and exit the station via the South Exit, and continue 10 minutes on foot.

Bus: Alight at Nishitetsu Tahara Shinmachi Bus Stop, and continue 6 minutes on foot

J R 日丰本线「下曾根」站下车。车站南出口步行约10分钟。
西鉄巴士「田原新町」站下车。步行约6分钟。

JR 닛포혼센 「시모소네」역 남쪽 출구에서 도보 약 10분, 니시테쓰 「다하라신마치」버스정류장에서 도보 약 6분

Tuyến Nippo Honsen JR, xuống ga Simosone. Từ cửa nam đi bộ tới khoảng 10 phút. Xe buýt Nishitetsu, xuống trạm xe buýt Taharashinmachi. Đi bộ tới khoảng 6 phút.

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

100円 (コピー代)
¥ 100 per class (cost for printing/materials etc.)
100 日元 (复印费)
100 엔 (복사비)
Phí copy 100 yên

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●高城 Ms. Takagi

●TEL.080-3187-8977 ●E-mail:kaorurue@hotmail.com

とばたにほんごきょうしつ
戸畑日本語教室「あやめ」
Tobata Japanese Class "AYAME"



Facebook <https://www.facebook.com/tobataayame>

たいしやうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

だれ かんげい
誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

かつどうしやukai
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

しょうき ぼ り こうけいだいがく りやうがくせい おお
小規模ながら理工系大学の留学生が多いので、アカデミックな雰囲気があります。

Although small scale, our foreign university exchange students from the science and engineering fields bring an academic feel to the classroom.

这是规模比较小，但是有很多理工科大学的留学生参加的学术氛围浓重的日语教室。

소규모이지만 이공계 대학의 유학생이 많아서 아카데미한 분위기가 있습니다.

Dù là qui mô nhỏ nhưng lớp học với bầu không khí có ý thức học tập, nên rất đông sinh viên trường Đại học Khoa học Kỹ thuật tham gia.

かいさいにち
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

きんようび 18:00 ~ 20:00 (第5金曜日は休み)
金曜日 18:00 ~ 20:00 (第5金曜日は休み)
しゅくじつ がつ れんきやう ほん ごろ ねんまつねんし やすみ
祝日、5月の連休、お盆 (8/13 ~ 8/15 頃)、年末年始は休み

Friday 6:00pm - 8:00pm (Closed on the fifth Friday of the month)
Holidays: National Holidays, Golden week, Obon Holiday (August 13-15), Year end and New Year Holidays

星期五 18:00 - 20:00 (第5周星期五休息)
节假日、5月份的黄金周、盂兰盆节 (8/13-8/15)、年末年初等休息

금요일 18:00 - 20:00 (제 5 주 금요일 휴무)
경축일, 골든위크, 오봉(8/13-8/15 경), 연말연시는 휴무

Thứ sáu 18:00 - 20:00 (Nghỉ vào thứ sáu tuần thứ 5 của tháng)
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, Vu lan(vào khoảng 13/8 - 15/8) và nghỉ Tết

かいじやう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

とばたしやうがいがくしやう セ ン タ ー
戸畑生涯学習センター
Tobata Lifelong Learning Center
戸畑生涯学习中心
도바타 평생학습센터
Tobata Shogai Gakushu Senta

とばた く なかほんまち
戸畑区中本町 7 - 2 0
7-20 Nakahonmachi, Tobata-ku

ちよりえき ば す てい
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

とばたえき ある ふん
JR 戸畑駅から徒歩 5 分
5 minute walk from JR Tobata Station
JR「戸畑」站步行 5 分钟
JR「도바타」역에서 도보 5 분
Từ ga JR Tobata đi bộ tới 5 phút

がくしやうしゃ さん か ひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

1 0 0 円 (資料・コピー代)
¥ 100 per class (cost for printing/materials etc.)
100 日元 (资料、复印费)
100 엔 (자료・복사비)
Phí tài liệu, phí copy 100 yên

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●いけだ Mr. Ikeda ●TEL.090-3304-2674
●E-mail:phiinuy@yahoo.co.jp ●E-mail:phiinuy2129@gmail.com

若松日本語教室「かっぱ塾」 Wakamatsu Japanese Class "Kappa-Juku"



Facebook <https://www.facebook.com/kappajuku>

対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

日常会話を中心に、テキストも使用しながら学習します。日本語能力試験にも対応します。
併せて季節の行事の体験、特に「わっしょい百万まつり」参加は人気です。帰国時には修了証を発行、記念品をプレゼント。

A class that is focused on helping students improve their daily conversation skills. Textbook is used during lessons. Students preparing for the JLPT are provided guidance. Many of our students participate in seasonal events like the "Wasshoi Summer Festival". Certificate of completion along with a souvenir is presented to students returning to their home countries.

本日语教室借助教材，学习内容以日常会话为主，以“日语能力测试”相关内容为辅。在不同时节举办不同活动，其中“わっしょい百万まつり”的人气最高。留学生等回国时会颁发“结业证书”以及纪念品等。 일상회화를 중심으로 교과서도 사용하면서 학습합니다. 일본어 능력시험에도 대응하고 있습니다. 아울러 계절행사 체험, 특히 「왓쇼이 백만여름 축제」 참가는 인기가 있습니다. 귀국 시에는 수료증을 발행하며 기념품을 증정합니다.

Lớp học chuyên sâu về hội thoại trong sinh hoạt đời sống và cũng vừa sử dụng sách tiếng Nhật để học. Đáp ứng cho các bạn có nguyện vọng thi năng lực tiếng Nhật, đặc biệt là được tham gia "Lễ hội Washoi Hyakuman Matsuri". Lễ hội này được rất nhiều người yêu thích. Hơn nữa, được cấp bằng kết thúc khóa học tiếng Nhật, như là một món quà lưu niệm được trao tặng khi về nước.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

日曜日 14:00 ~ 16:00
Sunday 2:00pm - 4:00pm
星期日 14:00 - 16:00
일요일 14:00 - 16:00
Chủ nhật từ 14:00 - 16:00

会場
Where
会场
장소
Hội trường

若松生涯学習センター
Wakamatsu Lifelong Learning Center
若松生涯学习中心
와카마쓰 평생학습센터
Wakamatsu Shogai Gakushu Senta
若松区本町3丁目13-1
13-1 Honmachi 3 Chome, Wakamatsu-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の電车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 若松駅から歩いて1分
1 minute walk from JR Wakamatsu Station
JR[若松] 站步行1分钟
JR「와카마쓰」역에서 도보 1분
Từ ga Wakamatsu JR đi bộ tới 1 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

100円 (資料・コピー代)
¥100 per class (cost for printing/materials etc.)
100 日元 (资料、复印费)
100 엔 (자료・복사비)
Phí tài liệu, phí copy 100 yên

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●三隅 Mr. Misumi
●TEL.090-7922-7941 ●E-mail:kappajuku@hotmail.com

がっけん ぼらんてい あ かい にほんご かいわさー くる
学研ボランティアの会「日本語会話サークル」
 Gakken Volunteer Association (Japanese Conversation Circle)



Facebook <https://www.facebook.com/waiwai.nihongo>

たいしょうしゃ
対象者
 Target Participants
 面向人群
 대상자
 Đối tượng

とあ
お問い合わせください

Contact us for more details

请咨询具体情况

문의 바람

Hãy liên hệ với chúng tôi

かつどうしょうかい
活動紹介
 Activities
 活动内容
 활동내용
 Giới thiệu về các hoạt động

がくしゅうしゃ れべる あ わだい がくしゅうしゃ さほーと にほんじんとも かつぱつ かいわ
 学習者のレベルに合った話題で、学習者とサポートする日本人共に活発に会話を
 楽しんでます。毎月最後の週に1～2名がみんなの前で2分程度のスピー
 ーチをします。また、日本の文化や季節の行事を紹介しています。

Students and Japanese volunteers participate and enjoy lively conversations with topics that match the level of students. Japanese culture and seasonal events are also introduced by volunteers at class. At the last week of each month, 1 to 2 students are selected to present a speech of around 2 minutes.

按照学员的日语水平出题，让学员和志愿者们愉快的聊天。每月的最后一节课会有 1-2 名学员在大家面前演讲。另外，也会向学员介绍日本的民俗文化和各种活动等。

학습자의 레벨에 맞춘 화제로 학습자와 서포트하는 일본인 모두 활발히 회화를 즐길 수 있습니다. 매월 마지막 주에 1～2명은 모두가 모인 앞에서 2분 정도의 스피치를 합니다. 또한 일본문화 및 계절행사를 소개하고 있습니다.

Bằng những đề tài phù hợp với trình độ của người học, lớp học còn có người Nhật hỗ trợ các học viên, cùng sôi nổi chuyện trò, cùng vui vẻ hội thoại. Vào tuần cuối hàng tháng 1-2 người đứng trước mặt các bạn phát biểu chừng khoảng 2 phút. Hơn nữa chúng tôi còn giới thiệu sự kiện theo mùa và văn hóa Nhật Bản.

かいさいにちじ
開催日時
 Date
 举办时间
 개최일시
 Ngày giờ tổ chức

きんようび
金曜日 18:00 ~ 19:30

Friday 6:00pm - 7:30pm

星期五 18:00 - 19:30

금요일 18:00 - 19:30

Thứ sáu 18:00 - 19:30

かいじょう
会場
 Where
 会場
 장소
 Hội trường

きたきゅうしゅうがくじゅつけんきゅうとし ぎじゅつかいはつこうりゅうせんたー かい こうりゅうしつ
北九州学術研究都市 技術開発交流センター 1階 交流室

Kitakyushu Science and Research Park, Technology Development and Exchange Center 1F, Collaboration Room

北九州学术研究都市 技术开发交流中心 1层 交流室

기타큐슈 학술연구도시 기술개발교육센터 1층 교류실

Kitakyushu Gakujutsu Kenkyutoshi Gijutsu Kaihatsu Koryu Senta 1F Koryushitsu

わかまつく
若松区ひびきの北 8-1
 8-1 Hibikinokita, Wakamatsu-ku

ちよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停
 Closest station
 最近の电车站 / 巴士站
 인근 역 / 버스 정류장
 Ga gần nhất

きたきゅうしゅうし えいばす がっけんとし てい ある ぶん
北九州市営バス学研都市ひびきのバス停から歩いて 3分

3 minute walk from Gakkentoshi Hibikino Bus Stop (Kitakyushu City Bus)

北九州市営巴士「学研都市响之」站步行 3分钟

기타큐슈시영버스「갯켄도시 히비키노」버스정류장에서 도보 3분

Đi bộ từ trạm xe buýt Gakken Toshi Hibikino 3 phút loại xe buýt Shiei Basu

がくしゅうしゃさんかひ
学習者の参加費
 Cost
 参加費用
 참가비
 Lệ phí tham gia của học viên

100円 ※資料代と交流会（イベント）資金

¥100 per class (fund for materials and exchange events)

100 日元※资料费、交流会（活动）费

100 엔 ※자료비와 교류회（이벤트）자금

100 yên ※ Tiền này dùng vào phí tài liệu và giao lưu (sự kiện)

たくじ
託児
 Childcare
 托儿
 탁아
 Giữ trẻ

—

とあ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●白石 Ms. Shiraiishi

●TEL.080-1716-8080 ●E-mail:waiwai.nihongo@gmail.com

国際交流村にほんご教室

International Village Japanese Class



<http://nihongo.amsstudio.jp/>

対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

教科書にそってカリキュラムを作成し、授業を行っています。学校形式なので、きちんと基礎から勉強できます。日本語教育の有資格者で、指導経験のあるボランティアが活動しています。

A formal classroom that follows textbook curriculum. Classes are conducted by qualified Japanese language volunteers, allowing students to properly study Japanese from the basics.

因为这是一个按照学校管理要求，遵循教材内容授课的日语教室，所以可以从基础日语开始学习。并由专业的日语老师和有指导经验的志愿者辅导您学习。

교과서에 따른 커리큘럼을 작성하여 수업을 진행하고 있습니다. 학교 형식이므로 기초부터 제대로 배우실 수 있습니다. 일본어 교육 자격 소유자로서 지도 경험이 있는 봉사자가 활동하고 있습니다.

Trong các tiết học, chương trình giảng dạy được soạn theo sách giáo khoa. Bởi vì đây là giáo trình kiểu trường học, nên các học viên có thể học được những kiến thức cơ bản. Hơn nữa giáo viên tình nguyện là người có kinh nghiệm giảng dạy, có trình độ giáo dục tiếng Nhật và hiện nay đang tham gia các hoạt động giảng dạy.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

日曜日 11:00 ~ 13:00
Sunday 11:00am - 1:00pm
星期日 11:00 - 13:00
일요일 11:00 - 13:00
Chủ nhật từ 11:00 - 13:00

会場
Where
会场
장소
Hội trường

八幡西生涯学習総合センター 会議室
Yahatanishi General Lifelong Learning Center, Meeting Room
八幡西生涯学习综合中心会议室
야하타니시 평생학습종합센터 회의실
Yahatanishi Shogai Gakushu Sogo Senta Kaigishitsu
八幡西区黒崎3丁目15番3号 コムシティ2階
COMCITY 2F, 15-3 Kurosaki 3 Chome, Yahatanishi-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 黒崎駅から歩いて1分
1 minute walk from JR Kurosaki Station
JR「黒崎」站步行1分钟
JR「구로사키」역에서 도보 1분
Từ ga Kurosaki đi bộ tới 1 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

初級 I テキスト 2,700 円 資料代等 3,500 円
初級 II テキスト 2,700 円 資料代等 3,500 円

Beginners 1 Textbook ¥2,700 , Fee for printing/materials etc. ¥3,500
Beginners 2 Textbook ¥2,700 , Fee for printing/materials etc. ¥3,500

初级 I 教材费 2,700 日元 资料费等 3,500 日元
初级 II 教材费 2,700 日元 资料费等 3,500 日元

초급 I 교과서 2,700 엔 자료비 등 3,500 엔
초급 II 교과서 2,700 엔 자료비 등 3,500 엔

Sách Sơ cấp cuốn I 2,700 yên Phí tài liệu, v.v. 3,500 yên
Sách Sơ cấp cuốn II 2,700 yên Phí tài liệu, v.v. 3,500 yên

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●E-mail:k2hon5@hotmail.co.jp

11 にほんごだんわしつ 日本語談話室 Nihongo Danwashitsu



Facebook <https://www.facebook.com/JapaneseConversationTable>

たいしやうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

だれ かんげい
誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구라도 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

かつどうしやうかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

にほんごがくしやうかい がくしやうしゃだいいち もとー なに まな がくしやうしゃ きほう もと じっせんてき かいわ ぶんぼう にほんごのう
日本語学習会では「学習者第一」がモットー。何を学ぶかは学習者の希望に基づき、実践的な会話や文法、日本語能
りよく しけん しゅけんじゆんび はばひろ とま べんろんたいかいよう はっぴうげんこうつく がくしやうたいど まじめ あつ かていしやうしてき しどう
力試験の受験準備など幅広く、時には弁論大会用の発表原稿作りも。学習態度は真面目で熱く、家庭教師的な指導
ほう おも さいよう かいじやうない かていてき ふんい き たよ えがお た
法を主に採用しているので、会場内はなごやで家庭的な雰囲気がい、笑顔も絶えません。

A gathering with a learner first motto. The topic or subject to be focused on is left to the learner. Sessions may cover practical conversation and grammar, JLPT preparation, and the occasional coaching of students for the Japanese speech contest. The learning environment is diligent but warm, with the adoption of a home tutor like approach. Making the overall classroom atmosphere family like and cheery.

本日语教室の座右銘は「学员第一」。按照学员的意愿授课。学习内容广泛，包括会话练习、语法学习，也有「日语能力测试」的学习。有时还为演讲比赛制作演示稿等。老师学员们热情高涨、学习态度严谨。本日语教室主要采用家教的授课方式，课堂气氛温馨，充满笑声。

일본어 학습회에서는 「학습자 제일」이 목표로서 학습자의 희망에 따라 목표를 정해서 실천 가능한 회화 및 문법, 일본어 능력시험의 수험준비 등 폭넓은 대응을 하고 있으며 때로는 변론대회용의 발표원고 작성도 합니다. 학습태도는 진지하며 열성적이고 가정교사와 같은 지도법을 주로 채용하고 있으므로 교실 안은 활기차고 가정적인 분위기로 넘치며 웃음이 그치지 않는 환경입니다.

Tại lớp học tiếng Nhật phương châm học tiếng Nhật trước tiên phải là người học. Dựa theo mong muốn của người học muốn học gì? chúng tôi dạy cách giao tiếp thực tế và ngữ pháp, chuẩn bị giáo trình cho học viên có nguyện vọng thi trình độ tiếng Nhật trên diện rộng, thậm chí chúng tôi còn soạn bản thảo cho học viên dự thi thuyết trình. Học viên với thái độ học tập nghiêm túc, đầy nhiệt huyết, chủ yếu phương pháp giảng dạy giống như gia sư, lớp học sống động với bầu không khí gia đình và không ngớt tiếng cười.

かいさいにち じ
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

にちようび 14:00 ~ 16:00
日曜日 14:00 ~ 16:00
ねんまつねん し ほん し き やす と あ
年末年始とお盆などの時期は休み（詳しくはお問い合わせください）

Sunday 2:00pm - 4:00pm
Holidays: Year End and New Year Holidays, Obon etc. (Please contact us for more details)

星期日 14:00 - 16:00
年末年初、盂兰盆节等休息（请咨询具体情况）

일요일 14:00 - 16:00
연말연시, 오봉 등은 휴무 (자세한 사항은 문의 바람)

Chủ nhật từ 14:00 - 16:00
Nghỉ vào Lễ Vu lan và nghỉ Tết (Để biết thông tin chi tiết xin vui lòng liên lạc tới)

かいじやう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

やはたにしやうがいがくしやうそうごう せ ん た - かい ぎ しつ
八幡西生涯学習総合センター会議室
Yahatanishi General Lifelong Learning Center, Meeting Room
八幡西生涯学习综合中心会议室
야하타니시 평생학습종합센터 회의실
Yahatanishi Shogai Gakushu Sogo Senta Kaigishitsu

やはたにし くろさき ちやうめ ばん ごう こ む し て い かい
八幡西区黒崎3丁目15番3号 コムシティ2階
COMCITY 2F, 15-3 Kurosaki 3 Chome, Yahatanishi-ku

ちよりえき ば す て い
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

くろさきえき ある ぶん
JR 黒崎駅から歩いて1分
1 minute walk from JR Kurosaki Station
JR「黒崎」站步行1分钟
JR「구로사키」역에서 도보 1분
Từ ga Kurosaki đi bộ tới 1 phút

がくしやうしゃ さん か ひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

むりやう
無料
Free
免费
무료
Miễn phí

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

● ます お Mr. Masuo
● TEL.070-5814-7785 ● E-mail:nobunobu22427@yahoo.co.jp

ママとパパのためのほんご教室 in くらさき Japanese language Class for Mums and Dads in Kurosaki



<http://www.kitaq-koryu.jp/study/>

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

木曜日 10:30 ~ 12:00
祝日、5月の連休、年末年始、8月は休み

Thursday 10:30am - 12:00pm
Holidays: National Holidays, Golden week, Year end and New Year Holidays, whole of August

星期四 10:30 - 12:00
节假日、5月份的黄金周、年末年初、8月份等休息

목요일 10:30 - 12:00
경축일, 5월 연휴, 연말연시, 8월은 휴무

Thứ năm 10:30 - 12:00
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, nghỉ Tết và kỳ nghỉ dài vào tháng 8

会場
Where
会場
장소
Hội trường

北九州市立子どもの館

Kitakyushu Kodomono Yakata

北九州市立 児童館

기타큐슈시립 고도모노야카타

Kitakyushu Shiritsu Kodomo no Yakata

八幡西区黒崎 3丁目 15-3 コムシティ7階
COMCITY 7F, 15-3 Kurosaki 3 Chome, Yahatanishi-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の電车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 黒崎駅から歩いて 1 分

1 minute walk for JR Kurosaki Station

JR「黒崎」站步行 1 分钟

JR「구로사키」역에서 도보 1 분

Từ ga Kurosaki đi bộ tới 1 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

無料

Free

免费

무료

Miễn phí

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

1 回 500 円

¥ 500 per visit

1 次 500 日元

1 회 500 엔

1 lần 500 yên

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●(公財)北九州国際交流協会 ●TEL.093-643-5931

●E-mail:kia@kitaq-koryu.jp (日・English・中文・한글・Tiếng Việt)

対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

学生不可 (詳しくはお問い合わせください)

Not Available for Exchange Students (Please contact us for more details)

学生除外 (请咨询具体情况)

학생 불가 (자세한 사항은 문의 바랍니다)

Không dành cho học sinh (Để biết thông tin chi tiết xin vui lòng liên lạc tới)

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

生活の中で必要な日本語、すぐ使えるフレーズを勉強します。「日本語を勉強したいけど小さい子どもがいるから教室に通うのが大変！」という方も、託児があるので子ども連れでも安心して参加できます。

Important everyday Japanese, frequently used phrases. Childcare facility is available during class hours.

学习日常生活用语和可以立即使用的短语等。本日语教室有托儿服务，家里有小宝宝需要照顾的人士也可以放心的带着宝宝一起来参加学习。

생활 속에서 필요한 일본어, 즉시 사용할 수 있는 관용구를 공부합니다. 「일본어를 공부하고 싶은데 아이가 어려서 교실에 다니기 어려워요!」라고 생각하고 계시는 분도 탁아가 가능하므로 안심하고 참가하실 수 있습니다.

Học tiếng Nhật cần thiết cho đời sống thường nhật và những từ ngữ có thể vận dụng được ngay. Côngười nói rằng "Tôi rất muốn học tiếng Nhật, nhưng vì có con nhỏ, nên khó mà đi học được". Các bạn yên tâm, có dịch vụ giữ trẻ, hãy mang con tới tham gia lớp học cùng với chúng tôi.

にほんごひろば黒崎教室 Nihongo Hiroba for Kids (Kurosaki Class)



<http://www.kitaq-koryu.jp/study/>

**たいしょうしゃ
対象者**
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

しょう ちゅう こうこうせい くわ と あ
小・中・高校生など（詳しくはお問い合わせください）

Elementary, Junior High, High School students (Please contact us for more details)
仅限小学、中学、高中生等（请咨询具体情况）
초・중・고등학생 등（자세한 사항은 문의 바랍니다）
Dành cho học sinh cấp I,II,III, v.v. (Để biết thông tin chi tiết xin vui lòng liên lạc tới)

**かつどうしょうかい
活動紹介**
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

がっこう しゅくだい ちゅうしん べんきょう
学校の宿題を中心に勉強しています。ゲームをしたり、おしゃべりをしたりしながら、毎週楽しく日本語を勉強しています。

A classroom where students focus on their school homework that is in Japanese.
Children have a fun time playing games, talking with each other and learning Japanese every week.

学习内容以学校作业为主。让我们一起通过做游戏、聊天等形式快乐的学习日语。

학교 숙제를 중심으로 공부하고 있습니다. 게임이나 이야기를 통해서 매주 즐겁게 일본어를 학습하고 있습니다.

Chủ yếu học về bài tập của nhà của trường giao cho. Vừa chơi Game vừa nói chuyện, vui vẻ cùng nhau học tiếng Nhật vào mỗi tuần.

**かいさいにち
開催日時**
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

どようび 10:00 ~ 11:30
土曜日 10:00 ~ 11:30
祝日、5月の連休、年末年始、8月は休み

Saturday 10:00am - 11:30am
Holidays: National Holidays, Golden week, Year end and New Year Holidays, whole of August

星期六 10:00 - 11:30
节假日、5月份的黄金周、年末年初、8月份等休息

토요일 10:00 - 11:30
경축일, 5월 연휴, 연말연시, 8월은 휴무

Thứ bảy 10:00 - 11:30
Nghỉ vào ngày Lễ, tuần Lễ vàng, nghỉ Tết và kỳ nghỉ dài vào tháng 8

**かいじょう
会場**
Where
会場
장소
Hội trường

きたきゅうしゅうこくさいこうりゅうきょうかい みーてぃんぐるーむ
北九州国際交流協会 ミーティングルーム
Kitakyushu International Association Meeting Room
北九州国際交流協会 会议室
기타큐슈 국제교류협회 미팅룸
Kitakyushu Kokusai Koryu Kyokai Meeting Rumu

やはたにし くろさき ちようめ ばん ごうこむしてい かい
八幡西区黒崎3丁目15番3号コムシティ3階
ComCity 3F, 15-3 Kurosaki 3 Chome, Yahatanishi-shi

**ちよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停**
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

くろさきえき ある ぶん
JR 黒崎駅から歩いて1分

1 minute walk from JR Kurosaki Station
JR「黒崎」站步行1分钟
JR「구로사키」역에서 도보 1분
Từ ga Kurosaki đi bộ tới 1 phút

**がくしゅうしゃ さん か ひ
学習者の参加費**
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

むりよう
無料
Free
免费
무료
Miễn phí

**たくじ
託児**
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

と あ きき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●(公財)北九州国際交流協会 ●TEL.093-643-5931
●E-mail:kia@kitaq-koryu.jp (日・English・中文・한글・Tiếng Việt)

14 Jasmine



<https://nihongo-jasmine.amebaownd.com>

対象者
Target Participants
面向对象
대상자
Đối tượng

誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

学習者の能力やニーズに合わせて、少人数での日本語学習に取り組んでいます。
日本文化の紹介や体験を通して、楽しく日本語を勉強します。

Classes are conducted in small informal groups where the ability and needs of the students are best matched. Students are given the opportunity to learn and experience Japanese culture while learning Japanese in a cordial environment.

按照学员的日语能力和需求等小班授课。通过介绍日本文化和体验活动等快乐的学习日语。

학습자의 능력과 요청에 따라 소수 정원으로 일본어 교육을 진행하고 있습니다. 일본 문화 소개 및 체험을 통해서 즐겁게 일본어를 공부합니다.

Với số lượng ít người, chúng tôi dựa theo nhu cầu và khả năng của người học để đào tạo tiếng Nhật. Vui vẻ học tiếng Nhật qua trải nghiệm và giới thiệu văn hóa Nhật Bản.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

火曜日 13:30 ~ 15:30
祝日、年末年始、お盆は休み

Tuesday 1:30pm - 3:30pm
Holidays: National Holidays, Year End and New Year Holidays, Obon Holidays

星期二 13:30 - 15:30
节假日、年末年初、盂兰盆节等休息

화요일 13:30 - 15:30
경축일, 연말연시, 오봉은 휴무

Thứ ba 13:30 - 15:30
Nghỉ vào ngày Lễ, Vu lan và nghỉ Tết

会場
Where
会场
장소
Hội trường

北九州国際交流協会 コミュニティールーム
Kitakyushu International Association Community Room
北九州国际交流协会 交流室
기타큐슈 국제교류협회 커뮤니티룸
Kitakyushu Kokusai Koryu Kyokai Komyuniti Rumu
八幡西区黒崎3丁目15番3号コムシティ3階
COMCITY 3F, 15-3 Kurosaki 3 Chome, Yahatanishi-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 黒崎駅から徒歩1分
1 minute walk from JR Kurosaki Station
JR「黒崎」站步行1分钟
JR「구로사키」역에서 도보 1분
Từ ga Kurosaki đi bộ tới 1 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

無料
Free
免费
무료
Miễn phí

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●村中 Ms. Muranaka
●E-mail: nihongo.jasmine@gmail.com

草の根国際交流「ひみこの会」 Grassroots International Group "HIMIKO"



対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

誰でも歓迎
All are welcome
任何人都可以参加
누구나 환영
Bất kỳ ai cũng tham gia được

活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

1 対 1、小グループでおしゃべりやテキストを使って学習します。日本料理教室、お茶会、浴衣会、バスハイク、ボーリング大会、折尾東市民センター文化祭参加、折り紙教室、クリスマス会などの開催。

1 to 1, small group study using textbook or discussions. Japanese cooking class, Tea ceremony, Yukata experience, Bus tour, Bowling competition, Oriohigashi Community Center Culture Festival, Origami class, Christmas gathering etc.

以 1 对 1 或小组授课形式，通过会话或者借助教材学习日语。同时举办各种活动，如：日本美食烹饪课、茶道、浴衣体验会、巴士旅游、保龄球比赛、参加折尾东市民中心文化节、折纸教室、圣诞晚会等。

1대 1 또는 소그룹으로 회화나 교과서를 이용하여 학습하고 있습니다. 일본요리 교실, 다도회, 유카타 체험회, 버스여행, 볼링대회, 오리오히가시 시민센터 문화제 참가, 종이접기 교실, 크리스마스 모임 등을 개최하고 있습니다.

Sử dụng sách giáo khoa để học, tạo nhóm nói chuyện hay một kèm một. Tổ chức các lớp học như, học nấu món Nhật Bản, Trà đạo, Hội Yukata, Du lịch gần bằng xe buýt, thi đấu Bowling, tham gia Lễ hội văn hóa tại Trung tâm Công dân Oryohigashi, học gấp giấy origami, tiệc Giáng sinh, v.v.

開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

火曜日 13:30 ~ 15:30
水曜日 19:00 ~ 21:00

Tuesday 1:30pm - 3:30pm
Wednesday 7:00pm - 9:00pm

星期二 13:30 - 15:30
星期三 19:00 - 21:00

화요일 13:30 - 15:30
수요일 19:00 - 21:00

Thứ ba 13:30 - 15:30
Thứ tư 19:00 - 21:00

会場
Where
会場
장소
Hội trường

折尾東市民センター

Oriohigashi Community Center

折尾东市民中心

오리오히가시 시민센터

Oryohigashi Shimin Senta

八幡西区光明 2 丁目 2 - 5 0
2-50 Komyo 2 Chome, Yahatanishi-ku

最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

JR 折尾駅から歩いて 15 分

15 minute walk from JR Orio Station

JR「折尾」站步行 15 分钟

JR「오리오」역에서 도보 15 분

Từ ga JR Orio đi bộ tới 15 phút

学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

無料

Free

免费

무료

Miễn phí

託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●中野 Ms. Nakano

●TEL.090-3075-0668 ●E-mail:fumi-490530@i.softbank.jp

国際交流ボランティア「結の会」 International Exchange Volunteers "YUI no KAI"



たいしょうしゃ
対象者
面向人群
대상자
Đối tượng

ようじふか
幼児不可

All except children below elementary school
婴幼儿除外
유아 불가
Không dành cho thiếu nhi

かつどうしゅうかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

まいかいの **かつどう** **がくしゅうしゃ** **ようぼう** **どりよく**
毎回楽しく活動しています。学習者の要望にこたえられるように努力しています。

A class where every lesson is filled with fun, and where the instructor adjusts the method of instruction to suit the needs of the student.

每次都争取一起快乐的学习日语。努力满足学员的学习需求。

매회 즐겁게 활동하고 있습니다. 학습자의 요청에 부응할 수 있도록 노력하고 있습니다.

Chúng tôi đang sinh hoạt vui vẻ vào mỗi buổi học. Hơn nữa chúng tôi cố gắng đáp ứng nhu cầu của học viên.

かいさいにち
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

もくようび
木曜日 10:00 ~ 11:30 (第5木曜日は休み)

Thursday 10:00am - 11:30am (Closed on the 5th Thursday of the month)

星期四 10:00 - 11:30 (第5周星期四休息)

목요일 10:00 - 11:30 (제5주 목요일 휴무)

Thứ năm 10:00 - 11:30 (Nghỉ vào thứ năm tuần thứ 5 của tháng)

かいじょう
会場
Where
会场
장소
Hội trường

みつさだしみんせんだー
光貞市民センター

Mitsusada Community Center

光貞市民中心

미쓰사다 시민센터

Mitsusada Shimin Senta

やはたにし く あさかわがくえんだい ちようめ
八幡西区浅川学園台2丁目23-2
23-2 Asakawagakuendai 2 Chome, Yahatanishi-ku

ちよりえき **ばすてい**
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の电车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

しえいば **す あさかわちゅうがっこうまえ** **ばすてい** **ある** **ぶん**
市営バス浅川中学校前バス停から歩いて3分

3 minute walk from Asakawa Chugakko-mae Bus Stop (Kitakyushu City Bus)

市営巴士「浅川中学校前」站步行3分钟

시영버스「아사카와중학교 앞」버스 정류장에서 도보 3분

Từ trạm xe buýt Asakawa Chugakko-mae đi bộ tới 3 phút loại xe buýt Shiei Basu

がくしゅうしゃ **さんかひ**
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

むりょう
無料

Free

免费

무료

Miễn phí

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

とあき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●**まるやま** Ms. Maruyama

●TEL.080-5244-5066 ●E-mail:1543999001@jcom.home.ne.jp



Facebook <http://www.facebook.com/55RISING55>

たいしょうしゃ
対象者
Target Participants
面向人群
대상자
Đối tượng

ようじふか
幼児不可
All except children below Elementary School
婴幼儿除外
유아 불가
Không dành cho thiếu nhi

かつどうしょうかい
活動紹介
Activities
活动内容
활동내용
Giới thiệu về các hoạt động

RISING はいろいろな文化を持つ人たちと交流し、彼らをサポートする活動をしなが、互いに学びあうことをめざします。

RISING is a platform for people of different cultures to meet and get to know each other. Our volunteers support foreigners with the "We have much to learn from each other" mindset.

在 RISING, 可以和拥有不同文化背景的人士交流。我们立志于在辅导学员们学习日语的同时也互相学习。

RISING은 다양한 문화를 가진 사람들과 교류, 서포트 활동을 하고 있으며 서로를 배우며 이해하는 것을 목표로 합니다.

RISING là lớp học giao lưu có nhiều học viên với các nền văn hóa khác nhau, chúng tôi vừa hỗ trợ đời sống cho học viên và cùng học hỏi lẫn nhau.

かいさいにちじ
開催日時
Date
举办时间
개최일시
Ngày giờ tổ chức

きんようび 14:00 ~ 16:00 (月4回)
Friday 2:00pm - 4:00pm (4 lessons per month)
星期五 14:00 - 16:00 (每月4次)
금요일 14:00 - 16:00 (월 4 회)
Thứ sáu 14:00 - 16:00 (Tháng 4 lần)

かいじょう
会場
Where
会場
장소
Hội trường

いせいがおかしみんせんたー
医生丘市民センター
Iseigaoka Community Center
医生丘市民中心
이세가오카 시민센터
Iseigaoka Shimin Senta
やはたにしくちよがさき ちょうめ
八幡西区千代ヶ崎 1 丁目 12 - 15
12-15 Chiyogasaki 1 Chome, Yahatanishi-ku

ちよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停
Closest station
最近の電车站 / 巴士站
인근 역 / 버스 정류장
Ga gần nhất

ほんじょうえき ある ぶん
JR 本城駅から歩いて 10 分
10 minute walk from JR Honjo Station
JR 「本城」 站步行 10 分钟
JR 「혼조」 역에서 도보 10 분
Từ ga JR Honjo đi bộ tới 10 phút

がくしゅうしゃさんかひ
学習者の参加費
Cost
参加費用
참가비
Lệ phí tham gia của học viên

むりょう
無料
Free
免费
무료
Miễn phí

たくじ
託児
Childcare
托儿
탁아
Giữ trẻ

—

とあき
問い合わせ先 / Contact / 问询 / 문의처 / Liên hệ tới

●やしろ Ms. Yashiro
●TEL.090-7477-0255 ●E-mail:machy-y@docomo.ne.jp



多文化共生ワンストップインフォメーションセンター

Information Center for Foreigners

「多文化共生ワンストップインフォメーションセンター」では、相談員が多言語で対応しています。外国人のみなさんが日常生活で困ったり悩んだりしたときや、外国人に関する日本人からの相談に対して、必要な情報を提供したり、的確な機関・団体へつなぐことによって問題解決の協力を行います。複雑な問題や解決が難しい場合には、多文化ソーシャルワーカーが継続した支援も行っています。秘密は守りますので、安心して相談してください。

The Information Center for Foreigners is a one-stop center that provides consultations in multiple languages. Foreigners that are unsure or worried about everyday life in Japan, are provided with the necessary information to help alleviate their concerns. Those that require specialist advice or assistance are provided support in coordination with specialised agencies or organisations. For those facing complicated issues, our Social Worker is available to provide consultation. Please be assured that all consultations are confidential.

「外国人咨询中心」里有使用多种语言的咨询人员。对外国人士在日常生活中遇到的烦恼或麻烦，或者日本人咨询有关外国人士的事宜，我们将提供必要的信息，并与适当的机关和组织联系以帮助解决问题。当有复杂的问题或解决困难时，多元文化的社会工作人员会提供持续的帮助。我们会保守秘密，因此请放心咨询。

「외국인 인포메이션센터」에서는 상담원이 다언어로 대응하고 있습니다. 외국인 여러분이 일상생활에서 곤란한 점이나 고민이 있을 때, 또는 외국인에 관한 일본인의 상담에 대해 필요한 정보를 제공하거나 상담내용에 알맞은 기관 / 단체에 연결함으로써 문제 해결에 도움을 드립니다. 복잡한 문제나 해결이 어려울 경우에는 다문화 소셜워커가 지속적인 지원도 하고 있습니다. 비밀은 엄수하므로 안심하고 상담해 주시기 바랍니다.

Tại Trung tâm cung cấp thông tin dành cho người nước ngoài, có các tư vấn viên đáp ứng đa ngôn ngữ dành cho người nước ngoài. Trong cuộc sống thường nhật người nước ngoài đang gặp khó khăn lo lắng hay đối với tư vấn từ người Nhật liên quan tới người nước ngoài, chúng tôi sẽ hợp tác giải quyết các vấn đề bằng cách kết nối với các tổ chức, cơ quan đích xác. Những vấn đề phức tạp hay trong trường hợp khó giải quyết, nhân viên xã hội đa văn hóa sẽ tiếp tục hỗ trợ quý vị. Chúng tôi bảo mật thông tin của quý vị, nên quý vị hãy yên tâm tư vấn với chúng tôi.

無料相談

1

Free consultation

免费咨询

무료 상담

Tư vấn miễn phí

情報提供・一般相談

Information / General Consultation

提供信息 / 普通咨询

정보 제공 · 일반 상담

Cung cấp thông tin và tư vấn thông thường

	面談 In person 面谈咨询 면담 Gặp mặt và trao đổi	電話 Telephone 电话 전화 Điện thoại	メール Email 邮件 메일 Thư điện tử	テレビ電話通訳 ※ Video Call Interpretation 视频电话翻译 화상전화 통역 Thông dịch qua điện thoại màn hình
日本語	○	○	○	—
English	○	○	○	※
汉语	○	○	○	※
한국어	○	○	○	※
Tiếng Việt Nam	○	○	○	※
Tagalog	○	—	—	○
नेपाली	○	—	—	○
ภาษาไทย	○	—	—	○
русский	○	—	—	○
हिन्दी	○	—	—	○
Português	○	—	—	○
Espanol	○	—	—	○
Le français	○	—	—	○
Orang indonesia	○	—	—	○

※外国語相談員が対応できない場合は、英語・中国語・韓国語・ベトナム語もテレビ電話通訳で対応します。

※ When foreign language consultants are unavailable, video call interpretation will be used.

※ 如果外语咨询员不在或者不能为您提供服务时，有关英语、汉语、韩语、越南语的咨询也可以使用视频电话翻译服务。

※ 외국어 상담원이 대응할 수 없는 경우는 영어, 중국어, 한국어, 베트남어도 화상통화 통역으로 대응합니다.

※ Trong trường hợp chúng tôi không đáp ứng được tư vấn viên tiếng nước ngoài, chúng tôi còn đáp ứng thông dịch qua điện thoại màn hình bằng tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc, tiếng Việt Nam.

無料相談

2

Free consultation 免费咨询 무료 상담 Tư vấn miễn phí

入国・在留・ビザ手続きの相談（行政書士が応じます）

Immigration / Visa Consultation (provided by administrative scrivener)

有关入境、在留资格、签证手续的咨询（由行政书士作答）

입국・체류・비자 수속 상담（행정서사가 대응합니다.）

Tư vấn về các thủ tục Nhập quốc, Tư cách lưu trú, Visa (Đáp ứng chuyên viên tư vấn về các thủ tục hành chính.)

在留資格、永住許可、帰化申請、国際結婚の手続きなどに関する相談に応じます。

Consultations on residence status and visa requirements, applications for permanent residence and naturalization, procedures for international marriage etc.
为有关在留资格、永住许可、日本国籍申请、跨国婚姻等的手续办理等提供咨询服务。
체류자격, 영주허가, 귀화신청, 국제결혼 수속 등에 대한 상담에 응합니다.
Đáp ứng tư vấn về Tư cách lưu trú, Thủ tục xin cấp vĩnh trú, Đơn xin vào quốc tịch, Thủ tục hôn nhân quốc tế, v.v...

日時When日期일시Ngày giờ tư vấn	予約Reservation预约예약Lấy hẹn trước
第2土曜日 13：00～16：00 2nd Saturday of each month 13：00 - 16：00 第二个星期六 13：00 - 16：00 매월 두 번째 토요일 13：00 - 16：00 Thứ bảy tuần thứ 2 của tháng 13：00 - 16：00	不要（通訳の予約は必要です） Only necessary if you require an interpreter 不需要（注：需要翻译人员时，请提前预约） 필요 없음（통역 의뢰 시는 예약 필요） Không cần thiết phải lấy hẹn trước.(Nếu cần thông dịch yêu cầu phải đặt hẹn trước.)

無料相談

3

Free consultation 免费咨询 무료 상담 Tư vấn miễn phí

心理カウンセリング（臨床心理士が応じます）

Psychological Counseling (provided by clinical psychologist)

心理咨询（由临床心理学家作答）

심리 카운셀링（임상심리사가 대응합니다）

Tư vấn tâm lý (Đáp ứng chuyên viên tâm lý lâm sàng.)

精神的な疲れ、ストレス、悩み、問題などを抱えている外国人の方々にカウンセリングします。

Counseling for foreign residents struggling with mental fatigue, stress and worries
为精神疲劳、压力大、有烦恼等的外籍人士提供心理咨询服务。
정신적인 피로, 스트레스, 고민, 문제 등이 있는 외국인 분들에게 상담해 드립니다.
Tư vấn cho người nước ngoài đang đối mặt với những vấn đề như là tinh thần mệt mỏi, căng thẳng, phiền não, v.v...

日時When日期일시Ngày giờ tư vấn	予約Reservation预约예약Lấy hẹn trước
日時をご相談ください Please contact us for details. 请提前咨询有关心理咨询的日期和时间等具体事宜。 일시는 상담 바랍니다 Xin cho biết ngày giờ tư vấn.	要予約 Reservation required 需要预约 예약 필요 Cần phải lấy hẹn trước.

無料相談

4

Free consultation 免费咨询 무료 상담 Tư vấn miễn phí

法律相談（弁護士が応じます）

Legal Consultation (provided by lawyer)

法律咨询（由律师作答）

법률상담（변호사가 대응합니다）

Tư vấn Pháp luật (Đáp ứng luật sư.)

住宅、婚姻・離婚、労働問題など法律問題に関する相談に応じます。

Consultations on legal problems such as marriage / divorce, housing issues and labor disputes etc.
为有关住宅纠纷、结婚、离婚、劳动纠纷等有关法律问题提供法律咨询。
주택, 혼인・이혼 및 노동 문제 등 법률 문제에 관한 상담에 응합니다.
Đáp ứng tư vấn về các vấn đề pháp lý như Nhà ở, Kết hôn, Ly hôn và những vấn đề Lao động, v.v...

日時When日期일시Ngày giờ tư vấn	予約Reservation预约예약Lấy hẹn trước
第4土曜日 13：30～16：30 4th Saturday of each month 13：30 - 16：30 第四个星期六 13：30 - 16：30 매월 네 번째 토요일 13：30 - 16：30 Thứ bảy tuần thứ 4 của tháng 13：30 - 16：30	必要（先着3名） Required（3 time slots available / month） 需要预约（只限前3名） 필요（선착순 3명） Không cần thiết phải lấy hẹn trước. (Ưu tiên cho 3 khách đến trước.)

その他

Other Information 其他 기타 Ngoài ra

※日本語学習・日本語を母語としない子どもの教育については、日本語教育の専門職員が応じます。小さなことでもお気軽にお問い合わせください。

※Our Japanese language specialists will support those learning Japanese or children, whose native tongue is not Japanese.If you have any questions, please feel free to contact us.

※日语学习・有关不以日语为母语的儿童教育，由日语教育的专业职员来解答。无论什么事情，请随时咨询。

※일본어 학습이나 일본어가 모국어가 아닌 어린이의 교육에 관해서는 일본어 교육 전문 직원이 대응합니다. 사소한 것이라도 부담 없이 문의해주세요.

※Về học tiếng Nhật, chúng tôi còn đáp ứng nhân viên chuyên nghiệp để giáo dục tiếng Nhật cho những trẻ em chưa nói được tiếng Nhật thông thạo. Xin vui lòng liên hệ với chúng tôi dù là một điều nhỏ nhất.

※学校や区役所など、北九州市内の公的機関へ通訳者を派遣します。5日前までにお問い合わせください。

※Interpreters are available for dispatch to Schools, Ward Offices, and other public institutions within Kitakyushu City. Please contact us at least five days prior (excluding weekends and national holidays) to the requested date.

※派遣翻译前往学校和区政府等北九州市内的公共机关。请于5日之前咨询。

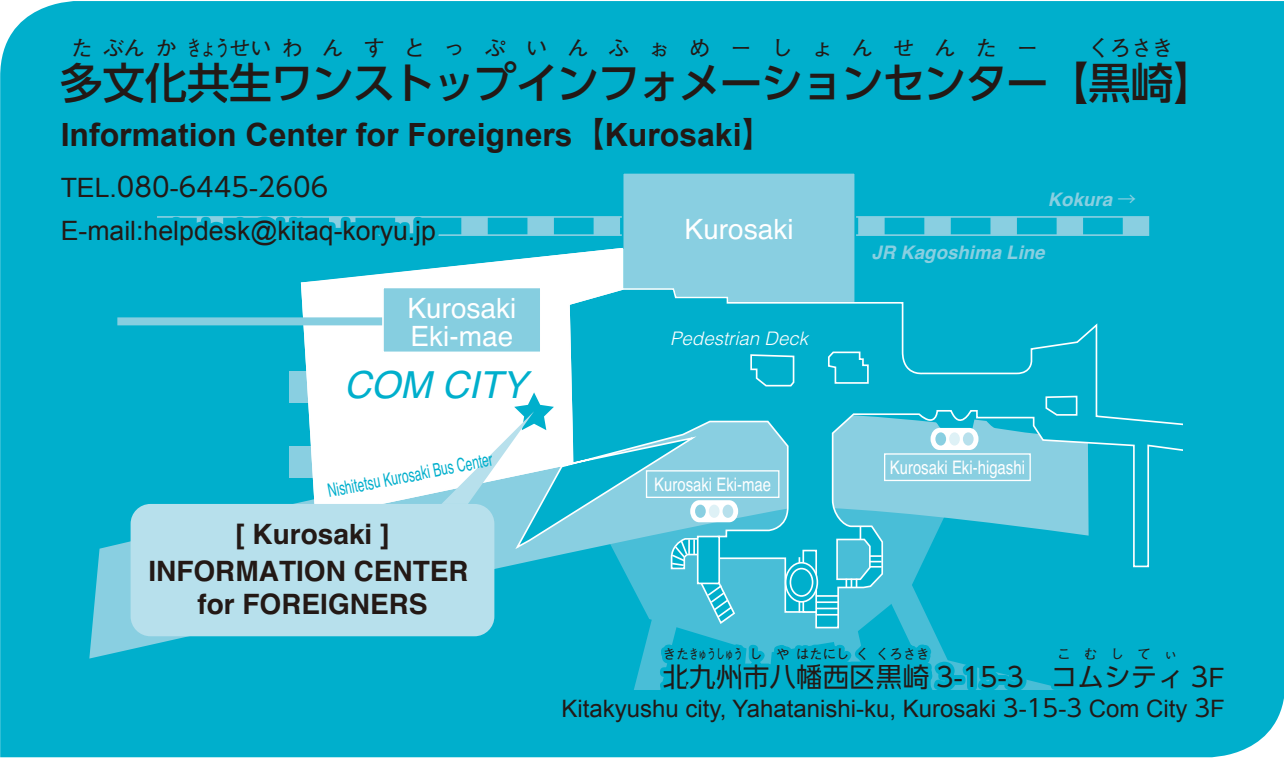
※학교나 구청 등, 기타큐슈 시내의 공공기관에 통역을 파견합니다. 5일 전까지 문의해주세요.

※Phái cử thông dịch viên tới các Cơ quan hành chính trong thành phố Kitakyushu như là Trường học hay Văn phòng hành chính quận, v.v... Xin vui lòng liên hệ tới trước 5 ngày.

39

40

MAP ①



たぶんかきょうせいわんす とつぷいんふおめーしょんせんたー くらさき
多文化共生ワンストップインフォメーションセンター【黒崎】

Information Center for Foreigners【Kurosaki】

TEL.080-6445-2606

E-mail:helpdesk@kitaq-koryu.jp

Kurosaki

Kokura →

JR Kagoshima Line

Kurosaki Eki-mae

COM CITY

Nishitetsu Kurosaki Bus Center

Pedestrian Deck

Kurosaki Eki-mae

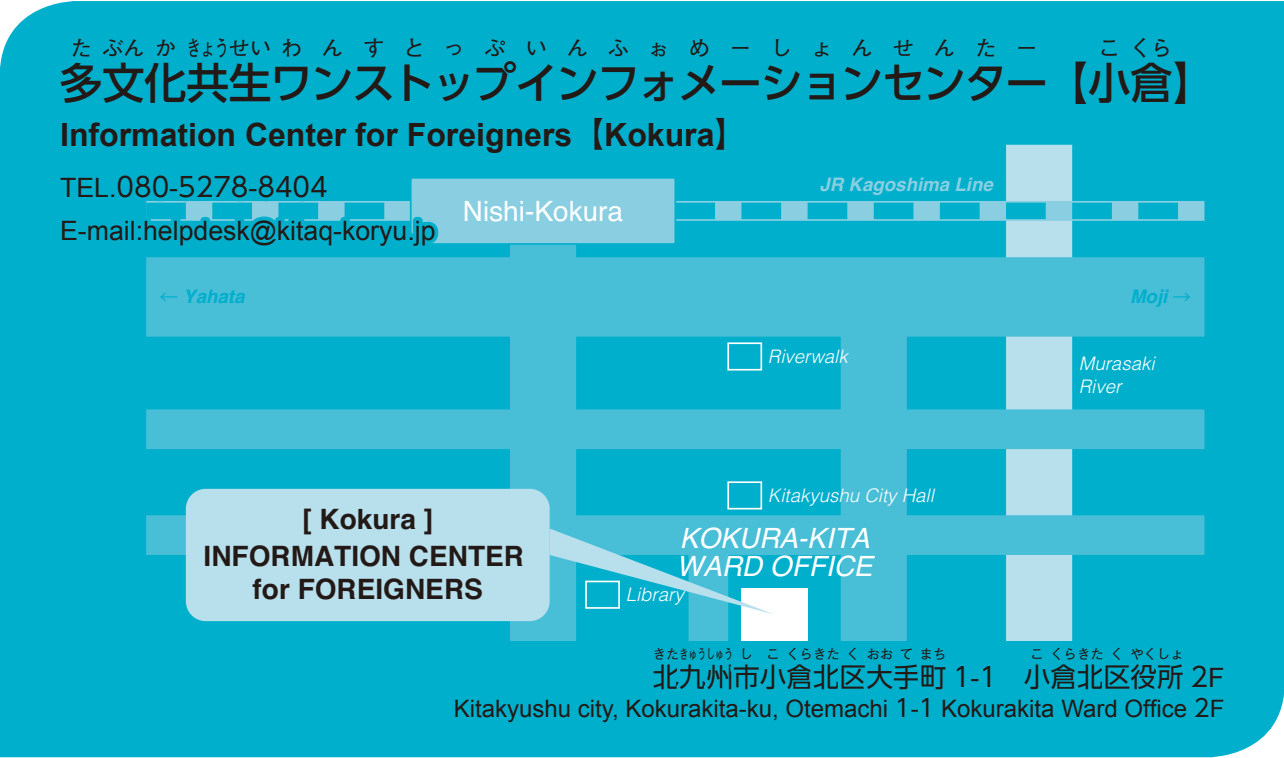
Kurosaki Eki-higashi

[Kurosaki]
INFORMATION CENTER
for FOREIGNERS

きたきゅうしゅう し や はたにし く くらさき こむしてい
北九州市八幡西区黒崎 3-15-3 コムシティ 3F

Kitakyushu city, Yahatanishi-ku, Kurosaki 3-15-3 Com City 3F

MAP ②



たぶんかきょうせいわんす とつぷいんふおめーしょんせんたー こくら
多文化共生ワンストップインフォメーションセンター【小倉】

Information Center for Foreigners【Kokura】

TEL.080-5278-8404

E-mail:helpdesk@kitaq-koryu.jp

Nishi-Kokura

JR Kagoshima Line

← Yahata

Moji →

Riverwalk

Murasaki River

Kitakyushu City Hall

KOKURA-KITA
WARD OFFICE

Library

[Kokura]
INFORMATION CENTER
for FOREIGNERS

きたきゅうしゅう し こくらきた く おおて まち こくらきた く やくしよ
北九州市小倉北区大手町 1-1 小倉北区役所 2F

Kitakyushu city, Kokurakita-ku, Otemachi 1-1 Kokurakita Ward Office 2F

もよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停

Closest station

最近の電车站 / 巴士站

인근 역 / 버스 정류장

Ga gần nhất

くらさき えき にしてつくろさき ばす センタ ある ぶん
JR「黒崎」駅 / 西鉄黒崎バスセンターから歩いて 1 分

1-minute walk from JR Kurosaki Station / Nishitetsu Kurosaki Bus Center

从 JR「黒崎」站 / 西铁黒崎巴士中心走 1 分钟

JR「くろさき」駅 / 니시테쓰 구로사키 버스센터에서 도보 1 분

Từ ga JR Kurosaki/ Trung tâm xe buýt Nishitetsu đi bộ tới 1 phút

うけつけ じ かん
受付時間

Opening hours

开放时间

영업 시간

Giờ mở cửa

げつよう び きんよう び
月曜日～金曜日 9 : 30 ~ 16 : 00

Monday-Friday 9 : 30am - 4 : 00pm

星期一～星期五 9 : 30 - 16 : 00

월요일～금요일 9 : 30 - 16 : 00

Thứ hai - thứ sáu 9 : 30 - 16 : 00

やす
お休み

Closed

休息日

휴무일

Nghỉ vào ngày

どよう にちよう しゅくじつ ねんまつねん し
土曜・日曜・祝日・年末年始 (12/29-1/3)

Saturdays, Sundays, National Holidays, Year End and New Year Holiday(12/29-1/3)

星期六、星期日、节假日、年末年初 (12/29 ~ 1/3)

토요일・일요일・경축일・연말연시 (12/29-1/3)

Thứ bảy, chủ nhật, ngày Lễ và nghỉ Tết(29/12-3/1)

もよりえき ばすてい
最寄駅 / バス停

Closest station

最近の電车站 / 巴士站

인근 역 / 버스 정류장

Ga gần nhất

にし こくらえき ある ぶん
西小倉駅から歩いて 13 分

ものれーたんがえき ある ぶん
モノレール旦過駅から歩いて 10 分

にしてつ ばす こくらきた く やくしよまえ
西鉄バス小倉北区役所前からすぐ

• 13-minute walk from JR Nishikokura Station

• 10-minute walk from Tanga Monorail Station

• In front of Nishitetsu Kokurakita-Kuyakusho-Mae Bus Stop

从西小仓站走 13 分钟

从单轨铁路旦过站走 10 分钟

在西铁巴士小倉北区政府前下车就到

니시고쿠라역에서 도보 13 분

모노레일 단가역에서 도보 10 분

니시테쓰버스 고쿠라키타구청 앞에서 바로

Từ ga Nishikokura đi bộ tới 13 phút

Từ ga Tanga Monorail đi bộ tới 10 phút

Ngay bên Kokurakita Kuyakusho Mae loại xe buýt Nishitetsu

うけつけ じ かん
受付時間

Opening hours

开放时间

영업 시간

Giờ mở cửa

げつよう び きんよう び
月曜日～金曜日 9 : 30 ~ 12 : 00 13 : 00 ~ 16 : 00

Monday-Friday 9 : 30am - 12 : 00pm 1 : 00pm - 4 : 00pm

星期一～星期五 9 : 30 - 12 : 00 13 : 00 - 16 : 00

월요일～금요일 9 : 30 - 12 : 00 13 : 00 - 16 : 00

Thứ hai - thứ sáu 9 : 30 - 12 : 00 13 : 00 - 16 : 00

やす
お休み

Closed

休息日

휴무일

Nghỉ vào ngày

どよう にちよう しゅくじつ ねんまつねん し
土曜・日曜・祝日・年末年始 (12/29-1/3)

Saturdays, Sundays, National Holidays, Year End and New Year Holiday(12/29-1/3)

星期六、星期日、节假日、年末年初 (12/29 ~ 1/3)

토요일・일요일・경축일・연말연시 (12/29-1/3)

Thứ bảy, chủ nhật, ngày Lễ và nghỉ Tết(29/12-3/1)



こうえきざいだんほうじん きた きゅうしゅう こく さい こう りゅうきょう かい
(公財)北九州国際交流協会

〒806-0021 北九州市八幡西区黒崎3丁目15-3 コムシティ3F
Tel.093-643-5931 Fax.093-643-6466

Kitakyushu International Association

Kurosaki 3-15-3, Yahatanishi, Kitakyushu-shi ComCity 3F 806-0021
Tel.093-643-5931 Fax.093-643-6466